

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 63/2007/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thuộc Bộ Tài chính

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 66/2004/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2004 của Chính phủ về
việc chuyển Ủy ban Chứng khoán Nhà nước vào Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là tổ chức thuộc Bộ Tài chính, có trách nhiệm
giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chứng khoán
và thị trường chứng khoán; trực tiếp quản lý, giám sát hoạt động chứng khoán và thị
trường chứng khoán; quản lý các hoạt động dịch vụ thuộc lĩnh vực chứng khoán và
thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu có
hình quốc huy; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp
luật; có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội; có tên giao dịch bằng tiếng Anh là: State
Securities Commission of Vietnam (viết tắt SSC).

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Chứng khoán và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành theo thẩm quyền hoặc đề Bộ trưởng Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán; chiến lược, quy hoạch, chính sách, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và hàng năm về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
2. Tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, chính sách phát triển thị trường chứng khoán sau khi được ban hành.
3. Hướng dẫn quy trình nghiệp vụ về chứng khoán, thị trường chứng khoán và các biểu mẫu theo quy định của pháp luật và của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
4. Cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận liên quan đến hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán; chấp thuận những thay đổi liên quan đến hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán.
5. Quản lý, giám sát hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán, Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và các tổ chức phụ trợ; tạm đình chỉ hoạt động giao dịch, hoạt động lưu ký của Sở Giao dịch Chứng khoán, Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán trong trường hợp có dấu hiệu ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.
6. Thanh tra, giám sát, xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán.
7. Thực hiện công tác thống kê, dự báo về hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán; tổ chức quản lý và ứng dụng công nghệ thông tin; hiện đại hóa hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.
8. Tổ chức nghiên cứu khoa học; thông tin, tuyên truyền về chứng khoán và thị trường chứng khoán; tổ chức, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quản lý chứng khoán và nhân viên